

Immigration New Zealand
Ho Chi Minh City Branch
New Zealand Consulate General
Metropolitan Building
235 Dong Khoi, District 1
Ho Chi Minh City, Viet Nam
Telephone: (848) 38272745
Email: hochiminhcity@dol.govt.nz



NEW ZEALAND WORK VISA APPLICATION CHECKLIST

WI12.10: VIETNAM SPECIAL POLICY FOR ENGINEERS

A minimum of three (3) weeks is required to process a Work Visa application. However your application may take longer than this. The actual processing time will depend on a number of factors:

- The quality, quantity and strength of the information you provide at the time you lodge your application;
- The complexity and circumstances of your individual application;
- The volume of work on hand in the branch.

Please note that December to March is our peak season, and applications lodged during this time take significantly longer to process.

Thời gian tối thiểu để đánh giá hồ sơ xin thị thực làm việc là 3 tuần. Tuy nhiên thời gian xét hồ sơ của quý vị có thể dài hơn hoặc ngắn hơn. Thời gian đánh giá một hồ phụ thuộc vào các yếu tố sau:

- **Số lượng, chất lượng và mức độ thuyết phục của thông tin mà quý vị cung cấp vào thời điểm nộp hồ sơ;**
- **Mức độ phức tạp của hồ sơ và hoàn cảnh của mỗi cá nhân**
- **Khối lượng công việc của văn phòng chúng tôi. Thời gian từ tháng 12 đến tháng 3 là thời điểm cao điểm của văn phòng chúng tôi, nên hồ sơ nộp trong thời điểm này sẽ có thời gian xét duyệt lâu hơn.**

Documents not in English **must** be accompanied with an English translation from an independent and recognised translation company.

Giấy tờ bằng tiếng Việt hoặc các thứ tiếng khác phải nộp kèm bản dịch tiếng Anh, và bản dịch tiếng Anh này phải được thực hiện bởi một công ty/ tổ chức độc lập có thẩm quyền dịch thuật.

The following documents are required at the time you lodge your Work Visa application with us -

Các giấy tờ sau đây được yêu cầu vào thời điểm nộp hồ sơ -

Please note for all applications received on and after 21 November 2011:

It is extremely important that you provide as much of the information requested below as possible. We may make a decision on your application based only on the information you initially provide with your application. We are not obliged to request any further information or comment from you if your application does not meet our immigration instructions.

Vui lòng lưu ý đối với những hồ sơ nhận vào ngày 21 tháng Mười Một 2011 và sau ngày 21 tháng Mười Một 2011:

Việc quý vị nộp đầy đủ thông tin được yêu cầu bên dưới là điều tối quan trọng. Chúng tôi có thể sẽ chỉ quyết định hồ sơ của quý vị dựa trên thông tin mà quý vị cung cấp ban đầu. Chúng tôi không có nghĩa vụ yêu cầu quý vị bổ túc thêm giấy tờ hoặc cho cơ hội giải thích những vấn đề trong hồ sơ nếu hồ sơ của quý vị không đáp ứng được yêu cầu của chính sách di trú.

<p>1. Passport Your valid passport or travel document is required. It must have a minimum of 3 months time past the date you plan to leave New Zealand.</p>	<p>1. Hộ chiếu Hộ chiếu hoặc giấy thông hành còn giá trị sử dụng được yêu cầu nộp kèm hồ sơ. Hộ chiếu hoặc giấy thông hành phải còn giá trị ít nhất ba tháng trước ngày quý vị dự định rời khỏi New Zealand.</p>	
<p>2. Application Form You must fully complete and sign the "Work Visa Application" form (INZ 1015). Download the latest version from our website: www.immigration.govt.nz</p> <p>Please ensure you indicate on the bottom of page 1 that you are applying under the "Free Trade Agreement special work policies".</p>	<p>2. Đơn xin thị thực Quý vị phải điền đầy đủ và ký vào mẫu đơn "Work Visa Application" (INZ 1015). Quý vị có thể tải mẫu đơn mới nhất từ trang web: www.immigration.govt.nz</p> <p>Quý vị phải xác nhận rõ ở cuối trang 1 là nộp hồ sơ theo diện "Free Trade Agreement special work policies."</p>	
<p>3. Photographs The form must include TWO recent passport photos of the applicant.</p>	<p>3. Ảnh Đơn phải được kèm HAI tấm ảnh mới của người xin thị thực.</p>	
<p>4. Application Fee There is a fee to process your visa application. The fee is non-refundable, regardless of the outcome.</p> <p>The current fee is USD 210.00 per application.</p> <p>You CANNOT pay the fee in cash. We only accept payment by bank draft/cheque or a bank deposit. Please refer to the last pages of the checklist for further details about how you can pay the application fee.</p>	<p>4. Lệ phí Lệ phí thị thực là lệ phí xét hồ sơ. Lệ phí này không được hoàn lại cho dù kết quả hồ sơ là như thế nào.</p> <p>Lệ phí hiện tại là USD 210/hồ sơ.</p> <p>Chúng tôi không chấp nhận việc trả lệ phí bằng tiền mặt. Chúng tôi chỉ có thể chấp nhận việc thanh toán lệ phí bằng hối phiếu/cheque ngân hàng, chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào tài khoản. Vui lòng xem thông tin về cách thanh toán lệ phí ở cuối tờ hướng dẫn này.</p>	
<p>5. Birth Certificate A copy of your Birth Certificate is required.</p>	<p>5. Giấy Khai sinh Quý vị phải nộp bản sao giấy Khai sinh.</p>	
<p>6. Family Registration Book and Identity Card A certified copy of your full Family Registration Book and a certified copy of your ID card is required.</p>	<p>6. Sổ Hộ khẩu và Chứng minh nhân dân: Quý vị phải nộp bản sao có chứng thực Sổ Hộ khẩu (đầy đủ các trang) và Chứng Minh Nhân Dân.</p>	
<p>7. Family Questionnaire Please complete and sign the attached "Supplementary Questionnaire" that lists your family. You must declare ALL your family,</p>	<p>7. Tờ khai gia đình Vui lòng khai đầy đủ vào tờ khai gia đình "Supplementary Questionnaire" đính kèm. Quý vị phải khai TẤT CẢ người thân trong gia đình quý vị cho</p>	

<p>whether in Vietnam, in New Zealand or overseas, including the deceased.</p>	<p>dù họ ở Việt Nam, New Zealand hoặc bất cứ nước nào, kể cả những người đã qua đời.</p>	
<p>8. Employer Supplementary Form Your prospective employer must fully complete and sign an "Employer Supplementary Form" (INZ 1113). Download the latest version from our website: www.immigration.govt.nz</p>	<p>8. Đơn bảo lãnh của người tuyển dụng lao động tại New Zealand Người chủ lao động có ý định thuê quý vị làm tại New Zealand phải điền đầy đủ và ký tên vào đơn "Employer Supplementary Form" (INZ 1113) Quý vị có thể tải mẫu đơn mới nhất trên trang web của chúng tôi theo địa chỉ www.immigration.govt.nz</p>	
<p>9. Offer of Employment An original letter offering you employment with a New Zealand employer is required. A copy of your employment agreement is required. The above documentation must specify:</p> <ul style="list-style-type: none"> • The position offered to you; • The duties or activities you will be required to perform; • Your hours of work; • The location of your work; • The salary offered to you; • The duration of the contract offered to you; • What formal qualifications are required for the position; • What work experience and/or practical skills are required for the position; <p>Note: To qualify, your job offer must be for a position equivalent to ANZSCO (Australian & New Zealand Standard Classification of Occupations) Skill Level 1.</p>	<p>9. Thư đồng ý nhận vào làm việc Quý vị phải nộp bản gốc của Thư đồng ý nhận vào làm việc do người chủ cơ sở tại New Zealand cấp. Bản sao hợp đồng lao động cũng được yêu cầu nộp kèm. Các giấy tờ trên phải ghi rõ các nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Vị trí hoặc chức vụ quý vị được tuyển; • Công việc cụ thể quý vị sẽ làm. • Số giờ làm việc; • Nơi làm việc; • Mức lương quý vị sẽ nhận; • Thời hạn của hợp đồng làm việc; • Các bằng cấp chính thức đáp ứng được yêu cầu cho vị trí này; • Kinh nghiệm làm việc và / hoặc các kỹ năng thực tế đối với vị trí này. <p>Ghi chú: Để đạt yêu cầu, quý vị phải được nhận vào làm việc ở vị trí tương đương với nghề nghiệp Kỹ năng bậc 1 theo phân loại của ANZSCO (Australian & New Zealand Standard Classification of Occupations)</p>	
<p>10. Qualifications You must provide a copy of your formal qualifications to demonstrate you have the required skills for the job offered to you. Note: You must hold a Bachelor Degree (level 7 or above), registered on the International Professional Engineers Register, or APEC Register, or Washington Accord</p>	<p>10. Bằng cấp: Quý vị phải nộp bản sao văn bằng để chứng minh rằng mình đáp ứng được các kỹ năng của công việc mình được tuyển. Ghi chú: Quý vị phải có Bằng Cử nhân (Bậc 7 hoặc cao hơn), đã đăng ký tại Ủy Ban Đăng ký Kỹ sư chuyên nghiệp quốc tế, hoặc Ủy Ban Đăng ký APEC, hoặc bằng kỹ</p>	

<p>accredited engineering degree.</p>	<p>sư được công nhận bởi Washington Accord.</p>	
<p>11. Work Experience To demonstrate you have work experience relevant to the job being offered to you, please provide:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Your Curriculum Vitae (CV); • A copy of your work references from previous employers on original letterhead; • A copy of your previous employment contracts. 	<p>11 . Kinh nghiệm làm việc Để chứng minh kinh nghiệm làm việc, quý vị phải nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sơ yếu Lý lịch; • Bản sao thư xác nhận của những nơi quý vị đã làm việc trước đây; • Hợp đồng lao động cũ để chứng minh mình có kinh nghiệm liên quan đến công việc mình được nhận. 	
<p>12. Registration New Zealand registration is required by law for some positions. If applicable to you, please provide evidence of your registration. The list of occupations that require registration is available from our website: www.immigration.govt.nz</p>	<p>12. Đăng ký hành nghề Theo quy định của pháp luật, một số công việc tại New Zealand được yêu cầu phải đăng ký hành nghề. Nếu quý vị thuộc diện này, vui lòng nộp bằng chứng về việc quý vị đã đăng ký hành nghề. Danh sách các công việc phải đăng ký hành nghề có thể có tại trang web www.immigration.govt.nz</p>	
<p>13. Medical Certificate Applicants must have an acceptable standard of health.</p> <p>Applicants intending to spend more than 12 months in New Zealand are required to supply a full "<i>Medical Certificate and Chest X-Ray Certificate</i>" (INZ 1007).</p> <p>Applicants intending to be in New Zealand for more than 6 months but less than 12 months have to undergo TB screening and provide an "<i>X-Ray Certificate for Temporary Entry</i>" (INZ 1096).</p> <p>Pregnant women and children below the age of 11 years are not required to have an x-ray.</p> <p>Panel Doctors are listed on our website www.immigration.govt.nz</p>	<p>13. Phiếu khám sức khỏe Các đương đơn xin thị thực ngắn hạn đều được yêu cầu phải có tình trạng sức khỏe tốt.</p> <p>Đối với trường hợp dự định ở New Zealand trên 12 tháng, quý vị phải khám sức khỏe tổng quát và chụp hình phổi (mẫu đơn INZ 1007) tại các phòng khám được Sở Di trú New Zealand chỉ định.</p> <p>Đối với trường hợp dự định ở New Zealand trên 6 tháng nhưng dưới 12 tháng, quý vị phải chụp hình phổi và khám lao (mẫu đơn INZ 1096).</p> <p>Phụ nữ mang thai và trẻ em dưới 11 tuổi không cần phải chụp hình phổi.</p> <p>Địa chỉ phòng khám được chỉ định có thể tham khảo trên trang web www.immigration.govt.nz</p>	
<p>14. Police Certificates Applicants over 17 years of age, who are intending to remain in New Zealand for more than 24 months, are required to provide an original Police Certificate from Vietnam and any other country they have lived in for five years or more since turning 17. A Vietnamese Police Certificate must be issued by the Service of Justice of</p>	<p>14. Lý lịch tư pháp Tất cả những đương đơn trên 17 tuổi và dự định ở New Zealand trên 24 tháng phải nộp Lý lịch Tư pháp được cấp bởi quốc gia mà quý vị mang quốc tịch, và Lý lịch Tư pháp bởi quốc gia mà quý vị đã ở trong thời gian 5 năm trở lên kể từ khi quý vị 17 tuổi. Xin lưu ý rằng Lý lịch Tư pháp phải được cấp bởi Sở Tư pháp của tỉnh, thành phố mà quý vị</p>	

the city or province where your permanent residence is registered.	đăng ký hộ khẩu thường trú.	
--	-----------------------------	--

IMPORTANT NOTES:

Lưu ý quan trọng:

- The maximum time you can stay in New Zealand under this special policy is three years. No 'extensions' are available beyond the three years.
- **Thời gian tối đa để quý vị ở New Zealand theo chính sách đặc biệt này là ba năm. Quý vị không được "gia hạn" thời gian lưu trú sau khi ở hết thời gian ba năm này.**
- On completion of your three years (if granted), you must remain OUTSIDE New Zealand for the next three years, before you can apply again.
- **Sau khi đã ở New Zealand ba năm, quý vị phải RỜI KHỎI New Zealand trong ba năm kế tiếp trước khi nộp hồ sơ xin đến New Zealand lần nữa.**
- Please note that your Immigration Officer may ask you to supply additional documents to those listed above, to assist in deciding your application, and/or to attend an interview with us.
Xin lưu ý là để quyết định hồ sơ của quý vị, đôi khi nhân viên xét hồ sơ của quý vị có thể yêu cầu bổ sung thêm các giấy tờ không có trong danh sách nêu trên, và/hoặc yêu cầu quý vị tham dự phỏng vấn.
- Unless specified on this checklist, please do NOT send us original documents, as these will not be returned to you.
Ngoại trừ những trường hợp được yêu cầu trong tờ hướng dẫn này, quý vị vui lòng KHÔNG nộp bản gốc giấy tờ vì những giấy tờ này sẽ không được trả lại.
- Provide us instead with certified true copies of the original documents.
Thay vì nộp bản gốc giấy tờ, quý vị nên nộp bản sao có chứng thực.
- Documents not in English must be accompanied by an English translation from an independent and recognised translation company.
Giấy tờ bằng tiếng Việt hoặc các thứ tiếng khác phải nộp kèm bản dịch tiếng Anh, và bản dịch tiếng Anh này phải được thực hiện bởi một công ty/ tổ chức độc lập có thẩm quyền dịch thuật.
- Providing the information above does not guarantee your visa will be approved. All applications are subject to an assessment which includes looking at your reasons for travelling to New Zealand, and whether or not you will abide by the conditions of any visa that may be granted to you.
Việc cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu không bảo đảm là hồ sơ của quý vị được chấp thuận. Tất cả các hồ sơ đều được đánh giá về lý do xin thị thực, và về khả năng tuân thủ những ràng buộc của loại thị thực mà chúng tôi có thể cấp cho quý vị
- If you withhold relevant information, or provide false or misleading information to us, your application will most likely be declined.
Nếu quý vị che giấu thông tin, hoặc cung cấp thông tin không trung thực, hồ sơ của quý vị rất có thể sẽ bị từ chối.

VISA FEES – METHODS OF PAYMENT

CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LỆ PHÍ THỊ THỰC

- All applications require a fee to be paid, unless specifically stated as being exempt from a fee.
Trừ trường hợp được miễn phí, tất cả các loại hồ sơ xin thị thực đều phải nộp kèm lệ phí xét hồ sơ.
- The fee must accompany the application at the time it is lodged.
Lệ phí thị thực phải được thanh toán tại thời điểm nộp hồ sơ.
- The fee is a processing fee that covers the costs of handling and assessing the application. It is non-refundable, regardless of the outcome of the application.
Lệ phí thị thực là lệ phí xét hồ sơ. Lệ phí này không được hoàn lại cho dù kết quả hồ sơ là như thế nào.
- Please go to our website www.immigration.govt.nz to find out how much the current application fee is. Once in the main home page, click on the FEES link on the right hand side of the screen.
Vui lòng kiểm tra trang web www.immigration.govt.nz để biết mức phí hiện tại cho loại hồ sơ thị thực quý vị muốn nộp là bao nhiêu. Một khi vào trang chủ, nhấn vào từ FEES bên phải màn hình.
- Spouses and dependent children (under 20 years) need only pay one fee provided that they are applying for the same type of visa, at the same time, on the same form and to the same office. Otherwise the fee stated is per application.
Vợ/chồng và con còn phụ thuộc cha mẹ (dưới 20 tuổi) chỉ cần trả một lệ phí miễn là cả vợ/chồng và con cùng xin một loại thị thực cùng một thời điểm, điền cùng một đơn, và cùng nộp hồ sơ tại một văn phòng. Trong mọi trường hợp khác lệ phí được tính trên từng hồ sơ.

YOU CANNOT PAY BY THE FOLLOWING MEANS

Quý vị không thể đóng tiền bằng những phương thức sau đây

WE DO <u>NOT</u> ACCEPT	CHÚNG TÔI <u>KHÔNG</u> CHẤP NHẬN
<ul style="list-style-type: none">CashCredit Card paymentsDebit Cards paymentsPersonal chequesBank drafts issued by Sacombank, Vietnam through Citi Bank.	<ul style="list-style-type: none">Tiền mặtThanh toán bằng thẻ tín dụngThanh toán bằng thẻ ghi nợ (debit card)Cheque cá nhânHối phiếu phát hành bởi ngân hàng Sacombank, Việt Nam thông qua Citi Bank.

ACCEPTABLE METHODS OF PAYMENT

Những phương thức đóng tiền có thể chấp nhận được

CASH DEPOSIT (PREFERRED METHOD)	NỘP TIỀN MẶT (USD) VÀO TÀI KHOẢN (PHƯƠNG THỨC ĐƯỢC ƯA CHUỘNG)
<ul style="list-style-type: none">You can go to any branch of ANZ Vietnam bank and arrange for cash (USD) to be deposited directly into our bank account. Our account details are:<ul style="list-style-type: none">➢ Account number = 3179176 (USD)➢ Account name = NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE	<ul style="list-style-type: none">Quý vị có thể đến bất cứ chi nhánh nào của ngân hàng ANZ tại Việt Nam và nộp tiền mặt (USD) vào tài khoản của chúng tôi. Thông tin tài khoản của chúng tôi là như sau:<ul style="list-style-type: none">➢ Số tài khoản = 3179176 (USD)➢ Tên tài khoản = NEW ZEALAND

<ul style="list-style-type: none"> ➤ Bank = ANZ Bank Vietnam, Ho Chi Minh City ➤ SWIFT Code = ANZBVNX472 • Address of branches of ANZ bank can be found on www.anz.com/vietnam • Please ensure your name is included on the deposit as a reference. • The original bank receipt must accompany the application. • Please ensure you pay the correct fee in USD. 	<p>IMMIGRATION SERVICE</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Tại ngân hàng = ANZ Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh ➤ Mã số SWIFT = ANZBVNX472 • Địa chỉ của ngân hàng ANZ có thể tìm thấy tại trang web www.anz.com/vietnam • Vui lòng ghi tên của quý vị vào tờ khai chuyển tiền để chúng tôi có thể đối chiếu sau đó. • Bản gốc của biên lai chuyển tiền phải được nộp kèm với hồ sơ. • Quý vị phải bảo đảm mình đóng đúng số tiền bằng dollar Mỹ.
---	---

BANK TRANSFER	CHUYỂN KHOẢN
<ul style="list-style-type: none"> • You can go to your own bank or any bank and arrange for the fee to be paid (transferred) directly into our bank account. When making a payment by transfer from your bank, you should confirm with your bank that the money is converted to USD prior to it being transferred to our ANZ (USD) bank account. Our account details are: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Account number = 3179176 (USD) ➤ Account name = NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE ➤ Bank = ANZ Bank Vietnam, Ho Chi Minh City ➤ SWIFT Code = ANZBVNX472 • Please ensure your name is included on the deposit as a reference. • A copy of the bank receipt must accompany the application. • Please ensure you pay the correct fee in USD. • Please ensure that you pay any associated bank fees in addition to the amount of the fee you are transferring. 	<ul style="list-style-type: none"> • Quý vị có thể chuyển khoản lệ phí thị thực từ bất cứ ngân hàng nào đến tài khoản của chúng tôi. Khi chuyển khoản, quý vị phải bảo đảm là số tiền phải được quy đổi ra dollar Mỹ từ ngân hàng của quý vị trước tiền được chuyển đến tài khoản ngân hàng (USD) của chúng tôi tại ANZ. Thông tin tài khoản của chúng tôi là như sau: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Số tài khoản = 3179176 (USD) ➤ Tên tài khoản = NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE ➤ Tại ngân hàng = ANZ Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh ➤ Mã số SWIFT = ANZBVNX472 • Vui lòng ghi tên của quý vị vào tờ khai chuyển tiền để chúng tôi có thể đối chiếu sau đó. • Bản sao của biên lai chuyển tiền phải được nộp kèm với hồ sơ. • Quý vị phải bảo đảm mình đóng số tiền chính xác bằng dollar Mỹ. • Ngoài số tiền chuyển khoản để trả lệ phí thị thực, quý vị phải bảo đảm mình trả đầy đủ phí dịch vụ ngân hàng (nếu có).

ANZ BANK (VN) CHEQUE	CHEQUE DO NGÂN HÀNG ANZ VIỆT NAM PHÁT HÀNH
<ul style="list-style-type: none"> • Cheques issued by the ANZ Bank in Vietnam and drawn domestically on the ANZ Bank in Vietnam should be for the exact fee amount in USD. • Please make the cheque payable to the NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE. 	<ul style="list-style-type: none"> • Cheque phát hành bởi ngân hàng ANZ tại Việt Nam, không thông qua ngân hàng nước ngoài, phải có đúng mệnh giá được yêu cầu và bằng dollar Mỹ. • Tên người thụ hưởng hối phiếu là NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE.

OTHER BANK DRAFTS	CÁC HỐI PHIẾU KHÁC
<ul style="list-style-type: none"> • Drafts either issued by any other bank either within Vietnam or overseas <u>OR</u> that are drawn on any other bank, must contain an additional USD 20.00 for <u>each</u> draft as the bank clearance fee. • United States dollars (USD) only. • Please make the draft payable to the NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE. 	<ul style="list-style-type: none"> • Các loại hối phiếu khác phát hành ở các ngân hàng khác tại Việt Nam hoặc phát hành thông qua các ngân hàng ở nước ngoài phải kèm thêm 20 dollar Mỹ trên mệnh giá mỗi tấm hối phiếu để làm phí dịch vụ ngân hàng. • Chỉ có thể chấp nhận dollar Mỹ. • Tên người thụ hưởng hối phiếu là NEW ZEALAND IMMIGRATION SERVICE.

If you are unsure about the fee payment please contact our office by email at hochiminhcity@dol.govt.nz
Nếu quý vị không chắc chắn về việc đóng lệ phí thị thực xin vui lòng liên lạc văn phòng chúng tôi qua email hochiminhcity@dol.govt.nz